

Số: 1881 /QĐ-UBND

Điện Biên, ngày 20 tháng 8 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực Thành lập và hoạt động của hộ kinh doanh; Thành lập và hoạt động của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Sở Tài chính tỉnh Điện Biên

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐIỆN BIÊN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương 72/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị quyết số 04/2025/NQ-HĐND ngày 15 tháng 7 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Điện Biên Quy định mức thu phí, lệ phí trong thực hiện thủ tục hành chính trực tuyến trên địa bàn tỉnh Điện Biên;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số 2391/TTr-STC ngày 18/8/2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực Thành lập và hoạt động của hộ kinh doanh; Thành lập và hoạt động của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Sở Tài chính tỉnh Điện Biên (có Danh mục cụ thể kèm theo).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Tài chính; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ (Cục KSTTHC);
- Sở Khoa học và Công nghệ;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, PVHCC. 

CHỦ TỊCH




Lê Thành Đô

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG TRONG LĨNH VỰC THÀNH LẬP
VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘ KINH DOANH; THÀNH LẬP VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA HỢP TÁC XÃ, LIÊN HIỆP HỢP TÁC XÃ
THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC CỦA SỞ TÀI CHÍNH TỈNH ĐIỆN BIÊN**

(Kèm theo Quyết định số 1881/QĐ-UBND ngày 20 tháng 8 năm 2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên)

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm tiếp nhận hồ sơ	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Cách thức thực hiện		
						Trực tiếp	Trực tuyến	Qua DVBC CI
I	LĨNH VỰC THÀNH LẬP VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘ KINH DOANH							
1	Đăng ký thành lập hộ kinh doanh	Trong thời hạn 03 (ba) ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.	Trung tâm Phục vụ hành chính công các xã, phường	- Lệ phí đăng ký kinh doanh: 50.000 đồng/lần (Đối với hồ sơ nộp trực tiếp) - <i>Miễn lệ phí nếu sử dụng dịch vụ công trực tuyến toàn trình.</i>	- Nghị định số 168/2025/NĐ-CP ngày 30/6/2025 của Chính phủ về đăng ký doanh nghiệp (Nghị định số 168/2025/NĐ-CP); - Thông tư số 68/2025/TT-BTC ngày 01/7/2025 của Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành biểu mẫu sử dụng trong đăng ký doanh nghiệp, đăng ký hộ kinh doanh (Thông tư số 68/2025/TT-BTC); - Nghị quyết số 21/2020/NQ-HĐND ngày 15 tháng 7 năm 2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Điện Biên Quy định mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng các loại phí, lệ phí trên địa bàn tỉnh Điện Biên (Nghị quyết số 21/2020/NQ-HĐND);	X	Toàn trình	X

					- Nghị quyết số 04/2025/NQ-HĐND ngày 15 tháng 7 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Điện Biên Quy định mức thu phí, lệ phí trong thực hiện thủ tục hành chính trực tuyến trên địa bàn tỉnh Điện Biên (Nghị quyết số 04/2025/NQ-HĐND).			
2	Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký hộ kinh doanh	Trong thời hạn 03 (ba) ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.	Trung tâm Phục vụ hành chính công các xã, phường	Lệ phí đăng ký kinh doanh: 50.000 đồng/lần (Đối với hồ sơ nộp trực tiếp) - Miễn lệ phí nếu sử dụng dịch vụ công trực tuyến toàn trình.	- Nghị định số 168/2025/NĐ-CP; - Thông tư số 68/2025/TT-BTC; - Nghị quyết số 21/2020/NQ-HĐND ngày 15/7/2020; - Nghị quyết số 04/2025/NQ-HĐND ngày 15/7/2025.	X	Toàn trình	X
3	Đăng ký tạm ngừng kinh doanh, tiếp tục kinh doanh trước thời hạn đã thông báo của hộ kinh doanh	Trong thời hạn 01 (một) ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.	Trung tâm Phục vụ hành chính công các xã, phường	Không có	- Nghị định số 168/2025/NĐ-CP; - Thông tư số 68/2025/TT-BTC; - Nghị quyết số 21/2020/NQ-HĐND ngày 15/7/2020; - Nghị quyết số 04/2025/NQ-HĐND ngày 15/7/2025.	X	Toàn trình	X
4	Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh	- Trường hợp cấp lại do bị mất, cháy, rách, nát hoặc bị tiêu hủy	Trung tâm Phục vụ hành chính công các xã, phường	- Lệ phí đăng ký kinh doanh: 50.000 đồng/lần (Đối với hồ sơ nộp trực tiếp).	- Nghị định số 168/2025/NĐ-CP; - Thông tư số 68/2025/TT-BTC; - Nghị quyết số 21/2020/NQ-HĐND ngày 15/7/2020;	X	Toàn trình	X

[illegible]

1	Đề nghị thay đổi tên tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã do xâm phạm quyền sở hữu công nghiệp	Trong thời hạn 03 (ba) ngày làm việc, kể từ ngày nhận được đầy đủ giấy tờ quy định	Trung tâm Phục vụ hành chính công các xã, phường	<i>Không có</i>	- Luật Hợp tác xã năm 2023; - Nghị định số 125/2025/NĐ-CP ngày 11/6/2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 2 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tài chính (Nghị định số 125/2025/NĐ-CP); - Nghị định số 92/2024/NĐ-CP ngày 18/7/2024 của Chính phủ về đăng ký hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã, tior hợp tác xã (Nghị định số 92/2024/NĐ-CP); - Thông tư số 09/2024/TT-BTC; - Nghị quyết số 21/2020/NQ-HĐND ngày 15/7/2020; - <i>Nghị quyết số 04/2025/NQ-HĐND ngày 15/7/2025.</i>	X	Toàn trình	X
2	Đề nghị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký tổ hợp tác, Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã, Giấy chứng nhận đăng ký chi nhánh, văn phòng đại diện đối với trường	Trong thời hạn 03 (ba) ngày làm việc kể từ ngày nhận văn bản đề nghị	Trung tâm Phục vụ hành chính công các xã, phường	<i>Không có</i>	- Luật Hợp tác xã năm 2023; - Nghị định số 125/2025/NĐ-CP; - Nghị định số 92/2024/NĐ-CP; - Thông tư số 09/2024/TT-BTC; - Nghị quyết số 21/2020/NQ-HĐND ngày 15/7/2020; - <i>Nghị quyết số 04/2025/NQ-HĐND ngày 15/7/2025.</i>	X	Toàn trình	X

	hợp nội dung kê khai trong hồ sơ đăng ký thành lập là giả mạo							
3	Thông báo lập chi nhánh, văn phòng đại diện ở nước ngoài	Trong thời hạn 03 (ba) ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công các xã, phường	- Lệ phí đăng ký hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã nộp hồ sơ trực tiếp: 50.000 đồng/lần - <i>Miễn lệ phí nếu sử dụng dịch vụ công trực tuyến toàn trình.</i>	- Luật Hợp tác xã năm 2023; - Nghị định số 125/2025/NĐ-CP; - Nghị định số 92/2024/NĐ-CP; - Thông tư số 09/2024/TT-BTC; - Thông tư số 43/2025/TT-BTC - Nghị quyết số 21/2020/NQ-HĐND ngày 15/7/2020; - <i>Nghị quyết số 04/2025/NQ-HĐND ngày 15/7/2025.</i>	X	Toàn trình	X
4	Thông báo bổ sung, cập nhật thông tin trong hồ sơ đăng ký hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã	Trong thời hạn 03 (ba) ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công các xã, phường	<i>Không có</i>	- Luật Hợp tác xã năm 2023; - Nghị định số 125/2025/NĐ-CP; - Nghị định số 92/2024/NĐ-CP; - Thông tư số 09/2024/TT-BTC; - Thông tư số 43/2025/TT-BTC - Nghị quyết số 21/2020/NQ-HĐND ngày 15/7/2020; - <i>Nghị quyết số 04/2025/NQ-HĐND ngày 15/7/2025.</i>	X	Toàn trình	X
5	Đăng ký thành lập hợp tác xã, liên	Trong thời hạn 03 (ba)	Trung tâm Phục vụ hành	- Lệ phí đăng ký hợp tác xã, liên hiệp	- Luật Hợp tác xã năm 2023; - Nghị định số 125/2025/NĐ-CP;	X	Toàn trình	X

	hiệp hợp tác xã; đăng ký chuyển đổi tổ hợp tác thành hợp tác xã; đăng ký khi hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã chia, tách, hợp nhất	ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.	chính công các xã, phường	hợp tác xã nộp hồ sơ trực tiếp: 50.000 đồng/lần - <i>Miễn lệ phí nếu sử dụng dịch vụ công trực tuyến toàn trình.</i> - Không thu lệ phí đối với tổ hợp tác	- Nghị định số 92/2024/NĐ-CP; - Thông tư số 09/2024/TT-BTC; - Thông tư số 43/2025/TT-BTC - Nghị quyết số 21/2020/NQ-HĐND ngày 15/7/2020; - <i>Nghị quyết số 04/2025/NQ-HĐND ngày 15/7/2025.</i>			
6	Đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện, thông báo địa điểm kinh doanh	Trong thời hạn 03 (ba) ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.	Trung tâm Phục vụ hành chính công các xã, phường	- Lệ phí đăng ký hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã nộp hồ sơ trực tiếp: 50.000 đồng/lần - <i>Miễn lệ phí nếu sử dụng dịch vụ công trực tuyến toàn trình.</i> - Không thu lệ phí đối với tổ hợp tác	- Luật Hợp tác xã năm 2023; - Nghị định số 125/2025/NĐ-CP; - Nghị định số 92/2024/NĐ-CP; - Thông tư số 09/2024/TT-BTC; - Thông tư số 43/2025/TT-BTC - Nghị quyết số 21/2020/NQ-HĐND ngày 15/7/2020; - <i>Nghị quyết số 04/2025/NQ-HĐND ngày 15/7/2025.</i>	X	Toàn trình	X
7	Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã; Đăng ký thay đổi nội dung đối với trường hợp hợp tác xã, liên hiệp	Trong thời hạn 03 (ba) ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.	Trung tâm Phục vụ hành chính công các xã, phường	- Lệ phí đăng ký hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã nộp hồ sơ trực tiếp: 50.000 đồng/lần - <i>Miễn lệ phí nếu sử dụng dịch vụ</i>	- Luật Hợp tác xã năm 2023; - Nghị định số 125/2025/NĐ-CP; - Nghị định số 92/2024/NĐ-CP; - Thông tư số 09/2024/TT-BTC; - Thông tư số 43/2025/TT-BTC - Nghị quyết số 21/2020/NQ-	X	Toàn trình	X

	hợp tác xã bị tách, nhận sáp nhập			<i>công trực tuyến toàn trình.</i> - Không thu lệ phí đối với tổ hợp tác	HĐND ngày 15/7/2020; - Nghị quyết số 04/2025/NQ-HĐND ngày 15/7/2025.			
8	Cấp đổi Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã	Trong thời hạn 03 (ba) ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.	Trung tâm Phục vụ hành chính công các xã, phường	- Lệ phí đăng ký hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã nộp hồ sơ trực tiếp: 50.000 đồng/lần - <i>Miễn lệ phí nếu sử dụng dịch vụ công trực tuyến toàn trình.</i> - Không thu lệ phí đối với tổ hợp tác	- Luật Hợp tác xã năm 2023; - Nghị định số 125/2025/NĐ-CP; - Nghị định số 92/2024/NĐ-CP; - Thông tư số 09/2024/TT-BTC; - Thông tư số 43/2025/TT-BTC - Nghị quyết số 21/2020/NQ-HĐND ngày 15/7/2020; - Nghị quyết số 04/2025/NQ-HĐND ngày 15/7/2025.	X	Toàn trình	X
9	Thông báo thay đổi nội dung đăng ký hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã; Thông báo thay đổi nội dung đăng ký đối với hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã bị tách, nhận sáp nhập	Trong thời hạn 03 (ba) ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.	Trung tâm Phục vụ hành chính công các xã, phường	- Lệ phí đăng ký hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã nộp hồ sơ trực tiếp: 50.000 đồng/lần - <i>Miễn lệ phí nếu sử dụng dịch vụ công trực tuyến toàn trình.</i> - Không thu lệ phí đối với tổ hợp tác	- Luật Hợp tác xã năm 2023; - Nghị định số 125/2025/NĐ-CP; - Nghị định số 92/2024/NĐ-CP; - Thông tư số 09/2024/TT-BTC; - Thông tư số 43/2025/TT-BTC - Nghị quyết số 21/2020/NQ-HĐND ngày 15/7/2020; - Nghị quyết số 04/2025/NQ-HĐND ngày 15/7/2025.	X	Toàn trình	X

10	Thông báo về việc thành lập doanh nghiệp của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã	Trong thời hạn 03 (ba) ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.	Trung tâm Phục vụ hành chính công các xã, phường	- Lệ phí đăng ký hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã nộp hồ sơ trực tiếp: 50.000 đồng/lần - <i>Miễn lệ phí nếu sử dụng dịch vụ công trực tuyến toàn trình.</i> - Không thu lệ phí đối với tổ hợp tác	- Luật Hợp tác xã năm 2023; - Nghị định số 125/2025/NĐ-CP; - Nghị định số 92/2024/NĐ-CP; - Thông tư số 09/2024/TT-BTC; - Thông tư số 43/2025/TT-BTC - Nghị quyết số 21/2020/NQ-HĐND ngày 15/7/2020; - <i>Nghị quyết số 04/2025/NQ-HĐND ngày 15/7/2025.</i>	X	Toàn trình	X
11	Đăng ký thay đổi nội dung đăng ký hoạt động của chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã;	Trong thời hạn 03 (ba) ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công các xã, phường	- Lệ phí đăng ký hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã nộp hồ sơ trực tiếp: 50.000 đồng/lần - <i>Miễn lệ phí nếu sử dụng dịch vụ công trực tuyến toàn trình.</i> - Không thu lệ phí đối với tổ hợp tác.	- Luật Hợp tác xã năm 2023; - Nghị định số 125/2025/NĐ-CP; - Nghị định số 92/2024/NĐ-CP; - Thông tư số 09/2024/TT-BTC; - Thông tư số 43/2025/TT-BTC - Nghị quyết số 21/2020/NQ-HĐND ngày 15/7/2020; - <i>Nghị quyết số 04/2025/NQ-HĐND ngày 15/7/2025.</i>	X	Toàn trình	X
12	Cấp lại Giấy chứng nhận đăng ký hợp tác xã, Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động	Trong thời hạn 03 (ba) ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ	Trung tâm Phục vụ hành chính công các xã, phường	- Lệ phí đăng ký hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã nộp hồ sơ trực tiếp: 50.000 đồng/lần	- Luật Hợp tác xã năm 2023; - Nghị định số 125/2025/NĐ-CP; - Nghị định số 92/2024/NĐ-CP; - Thông tư số 09/2024/TT-BTC;	X	Toàn trình	X

	chi nhánh, văn phòng đại diện, Giấy chứng nhận đăng ký địa điểm kinh doanh của hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã	hợp lệ.		- Miễn lệ phí nếu sử dụng dịch vụ công trực tuyến toàn trình. - Không thu lệ phí đối với tổ hợp tác	- Thông tư số 43/2025/TT-BTC - Nghị quyết số 21/2020/NQ-HĐND ngày 15/7/2020; - Nghị quyết số 04/2025/NQ-HĐND ngày 15/7/2025.			
13	Đăng ký giải thể hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã	- Trong thời hạn 03 (ba) ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ với trường hợp thông báo giải thể. - Trong thời hạn 05 (năm) ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ với trường hợp đăng ký giải thể.	Trung tâm Phục vụ hành chính công các xã, phường	Không có	- Luật Hợp tác xã năm 2023; - Nghị định số 125/2025/NĐ-CP; - Nghị định số 92/2024/NĐ-CP; - Thông tư số 09/2024/TT-BTC; - Thông tư số 43/2025/TT-BTC - Nghị quyết số 21/2020/NQ-HĐND ngày 15/7/2020; - Nghị quyết số 04/2025/NQ-HĐND ngày 15/7/2025.	X	Toàn trình	X

Lưu ý: Phần chữ in nghiêng là nội dung sửa đổi, bổ sung của TTHC.